TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 336/2022/HS-ST
Ngày 24 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Thanh Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh và bà Phan Kim Hoa.
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Sỹ Vinh, kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2022/TLST-HS ngày 02/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 449/2022/QĐXXST-HS ngày 08/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H; Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/7/1995, nơi sinh: thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Trung T, xã H, thành phố V, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn T và con bà: Ngô Thị V; Vợ: Nguyễn Thị T. Con: có 03 con; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/02/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 12/2020/HS-PT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2020;
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 14/9/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Văn H đã liên lạc với một người đàn ông tên là H (là bạn quen biết, H không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể) để hỏi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 40 phút sau, người đàn ông gọi điện thoại cho H nói "Cần mua bao nhiêu" (ý nói mua bao nhiêu tiền ma túy), Trần Văn H trả lời lấy cho 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Người đàn ông đồng ý nói H chuyển tiền vào tài khoản trước rồi lấy ma túy sau. Sau khi thỏa thuận xong H đi đến cửa hàng bán điện thoại di động trên đường Trần Hưng Đ, thành phố V (H không nhớ rõ tên Cửa Hàng) nhờ nhân viên cửa hàng điện thoại chuyển số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) vào tài khoản Ngân hàng mà người đàn ông đã đọc cho H qua điện thoại rồi H trả cho nhân viên cửa hàng

điện thoại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) nhờ chuyển khoản và 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) tiền công. Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, H gọi điện thoại cho người đàn ông mà H đã chuyển tiền để hỏi có ma túy chưa thì người đàn ông đó trả lợi "Lên tầng 3, chung cư B, gói ma túy đá được bọc trong chiếc khẩu trang màu trắng để sát mép thang máy tầng ba chung cư, em lên đó mà lấy". Trần Văn H đi lên tầng 3 chung cư B, khi bước ra khỏi thang máy thì H thấy một chiếc khẩu trang màu trắng để sát mép bên phải thang máy, bên trong khẩu trang có chứa ma túy đá. H nhặt khẩu trang, bên trong có chứa gói ma túy cầm ở tay phải rồi xuống chung cư để về. Khi đến sảnh phía trước tầng một của chung cư, thì bị Tổ công tác Công an phường Q, thành phố Vinh yêu cầu kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện nên H thả gói ma túy xuống nền gạch sát chỗ H đang đứng. Tổ công tác yêu cầu H nhặt gói ma túy lên. Trần Văn H khai nhận chiếc khẩu trang màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) bao nilong màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá H mua về để sử dụng. Công an phường Q đã niêm phong vật chứng, dẫn giải H về trụ sở lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Hùng thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 15/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 1164/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 21/9/2022 của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn H gửi tới giám định là ma tuý (Methamphetamine); Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn H có khối lượng là 0,650 gam (Không phẩy sáu trăm năm mươi gam)"

- Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,650 gam, đã lấy 0,200 gam gửi đi giám định, còn lại 0,450 gam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11 số imei: 355629117707932 bên trong có số thuê bao 0915862244 và 0987256467 đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 346/CT-VKS-TPV ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố để xét xử Trần Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh phát biểu quan điểm về vụ án, giữ nguyên tội danh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt Trần Văn H từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu galaxy A11 màu trắng thu giữ của bị cáo. Áp dụng điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí buộc Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 40 phút ngày 14/9/2022, tại khu vực trước sảnh tầng 1 chung cư B thuộc khối 10, phường Q, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Trần Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,650 g (Không phẩy sáu trăm năm mươi gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm vào loại tội nghiêm trọng, hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện độc hại và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất dấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu bản lĩnh, không làm chủ được bản thân nên đã sa vào con đường phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo thì người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01(một) phong bì niêm phong dán kín bên trong có chứa 0,450 gam ma túy (Methamphetamine) thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11 màu trắng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên trong có chứa 0,450 gam ma túy (Methamphetamine) ghi thu vật chứng của Trần Văn H; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11 màu trắng của bị cáo Trần Văn H.

(Vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023/25 ngày 04/11/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- *VKS, CATP, THADS tp. Vinh;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã H;*
- *Lưu HS.*

Hà Thị Thanh Hương